**TÀI LIỆU CHUYÊN ĐỀ PHÁP LUẬT SỐ 14**

**Nghị quyết số 49/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực An toàn thực phẩm**

**trên địa bàn thành phố Hà Nội**

1. **Tên Nghị quyết: Nghị quyết quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực An toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội** *(Thực hiện khoản 1 Điều 33 Luật Thủ đô)*
2. **Cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn đề xuất xây dựng Nghị quyết**
	1. **Cơ sở pháp lý**

Ngày 02/7/2024, Chủ tịch nước đã ban hành Lệnh số 09/2024/L-CTN về việc Công bố Luật Thủ đô 2024. Luật Thủ đô (Luật số 39/2024/QH15) được Quốc hội khoá XV thông qua ngày 28/6/2024, gồm 07 chương, 54 điều, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025. Luật Thủ đô năm 2024 tiếp tục hoàn thiện cơ sở pháp lý, xây dựng cơ chế đặc thù nhằm phát triển Thủ đô với vị trí, vai trò là trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế, văn hoá hướng tới đô thị thông minh, hiện đại, xanh, sạch, đẹp, an ninh, an toàn. Trong đó, nhằm đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, Khoản 1 Điều 33 Luật Thủ đô năm 2024 quy định:

*“1. Việc xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn Thành phố được áp dụng các quy định sau đây:*

*a) Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức tiền phạt cao hơn nhưng không quá 02 lần mức tiền phạt chung do Chính phủ quy định và không vượt quá mức phạt tối đa theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đối với một số hành vi vi phạm hành chính tương ứng trong các lĩnh vực văn hóa, quảng cáo, đất đai, xây dựng, phòng cháy, chữa cháy, an toàn thực phẩm, giao thông đường bộ, bảo vệ môi trường, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố;”*

Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật:

* Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
* Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi ngày 18 tháng 6 năm 2020;
* Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;
* Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;
* Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 ngày 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Căn cứ Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;
* Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 ngày 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử phạt vi phạm hành chính.

Vì vậy, việc ban hành Nghị quyết quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội là hết sức cần thiết nhằm hướng dẫn, tổ chức thi hành Luật Thủ đô năm 2024.

* 1. **Cơ sở thực tiễn**

Thực phẩm là nguồn cung cấp chất dinh dưỡng hàng ngày cho cơ thể giúp cơ thể phát triển khỏe mạnh chống lại các nguy cơ bệnh tật. Giúp con người hoạt động và làm việc tốt, vì vậy nếu nguồn thực phẩm không đảm bảo hợp vệ sinh thì sức khỏe con người sẽ bị đe dọa đến tính mạng. An toàn thực phẩm luôn là vấn đề thời sự được toàn xã hội quan tâm, bởi có những tác động trực tiếp tới chất lượng cuộc sống, sức khỏe và tính mạng của người dân. Vệ sinh an toàn thực phẩm là tất cả các điều kiện, các biện pháp cần thiết từ khâu sản xuất đến chế biến bảo quản, phân phối, vận chuyển cũng như sử dụng. Nhằm đảm bảo cho thực phẩm tươi sạch và an toàn không gây hại cho sức khỏe tính mạng người tiêu dùng.

Thực tế, những năm vừa qua, công tác an toàn thực phẩm luôn được Lãnh đạo Thành phố quan tâm chỉ đạo sát sao, Sở Y tế - Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo công tác An toàn thực phẩm Thành phố cùng các cấp, các ngành liên tục đẩy mạnh công tác truyền thông, tập huấn về đảm bảo an toàn thực phẩm. Công tác thanh tra, kiểm tra cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm từ Thành phố đến xã, phường được tiến hành đồng loạt, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp các ngành, hạn chế tối đa chồng chéo, xử lý nghiêm các vi phạm về an toàn thực phẩm và kịp thời thông tin trên hệ thống thông tin đại chúng. Theo báo cáo tổng hợp về công tác an toàn thực phẩm toàn Thành phố:

* Trong năm 2019, toàn Thành phố đã tổ chức thanh, kiểm tra: 131.071 lượt cơ sở, phạt tiền 7.318 cơ sở với số tiền phạt là 27.297.762.064 đồng, nhắc nhở 10.650 cơ sở.
* Trong năm 2020, toàn Thành phố đã tổ chức thanh, kiểm tra: 107.020 lượt cơ sở phát hiện cơ sở vi phạm, phạt tiền 6.154 cơ sở với số tiền phạt là 28.118.780.250 đồng. Tiêu hủy nhiều loại sản phẩm thực phẩm.
* Trong năm 2021, toàn Thành phố đã tổ chức thanh, kiểm tra: 56.798 lượt cơ sở, đạt 45.929 lượt cơ sở (80,9%), phát hiện 10.876 cơ sở vi phạm về ATTP, phạt tiền 5.460 cơ sở với số tiền phạt 24.013.881.277 đồng.
* Trong năm 2022, toàn Thành phố đã tổ chức thanh, kiểm tra: 61.507 lượt cơ sở, đạt 49.866 lượt cơ sở (81,1%), trong đó đã phát hiện, nhắc nhở và xử lý vi phạm hơn 11.641 cơ sở với số tiền phạt là hơn 25.826.084.336 đồng.
* Trong năm 2023, toàn Thành phố đã tổ chức thanh tra, kiểm tra 86.689 cơ sở, xử phạt vi phạm 10.750 cơ sở, tổng số tiền xử phạt là 17.028.580.000 đồng.
* Trong 09 tháng đầu năm 2024, đã kiểm tra 67.302 cơ sở, xử lý vi phạm

8.114 cơ sở với tổng số tiền xử phạt trên 13 tỷ đồng.

Các hành vi vi phạm trong lĩnh vực an toàn thực phẩm mặc dù đã được xử lý nghiêm minh, tuy nhiên các hành vi vi phạm chủ yếu vẫn thường xuyên tái diễn, gây không ít bức xúc cho dư luận.

Nhằm góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với lĩnh vực an toàn thực phẩm, đồng thời triển khai thi hành Luật Thủ đô, UBND Thành phố đề nghị Hội đồng nhân dân Thành phố chấp thuận, ban hành Nghị quyết quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội để tăng mức xử phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

1. **Mục đích, ý nghĩa và tác động của Nghị quyết**
	1. **Mục đích, ý nghĩa của Nghị quyết**

Thực hiện chỉ đạo của Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố trong việc xây dựng cơ chế, chính sách riêng, đặc thù theo quy định của Luật Thủ đô năm 2024 để đảm bảo trật tự, an toàn xã hội trong lĩnh vực an toàn thực phẩm, hướng dẫn tổ chức thực hiện khoản 1 Điều 33 Luật Thủ đô năm 2024 về tăng mức xử phạt đối với các hành vi vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố. Qua đó, tạo sự răn đe, góp phần hạn chế phát sinh các vi phạm về an toàn thực phẩm trên địa bàn các quận, huyện, thị xã của Thủ đô.

* 1. **Tác động của Nghị quyết**
		1. Tác động về kinh tế
			+ Ưu điểm: Thành phố Hà Nội là địa bàn có hoạt động an toàn thực phẩm vô cùng phức tạp, việc áp dụng chính sách tạo sự răn đe, tạo lập môi trường kinh doanh lành mạnh, thúc đẩy kinh tế phát triển bền vững.
			+ Nhược điểm: Không.
		2. Tác động về xã hội
			+ Ưu điểm: Thành phố Hà Nội là địa bàn có dân cư đông, di biến động dân cư phức tạp, các nhu cầu cơ bản cuả cuộc sống rất đa dạng. Việc áp dụng chính sách góp phần hạn chế phát sinh các vi phạm về an toàn thực phẩm trên địa bàn, qua đó, đảm bảo an toàn về sức khoẻ cho người dân Thủ đô.
			+ Nhược điểm: Không.
		3. Tác động về thủ tục hành chính

Việc triển khai thực hiện chính sách không làm phát sinh thủ tục hành chính.

1. **Nội dung cơ bản của Nghị quyết**
	1. **Bố cục**

Nghị quyết gồm 03 chương, 11 Điều:

Chương I: Những quy định chung Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng Điều 3. Nguyên tắc áp dụng Điều 4. Thẩm quyền xử phạt

Chương II: Mức tiền phạt một số hành vi vi phạm hành chính

Điều 5. Vi phạm quy định về điều kiện chung bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, bảo quản thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm (Theo hành vi quy định tại Điều 9 Nghị định 115/2018/NĐ-CP và được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 124/2021/NĐ-CP)

Điều 6. Vi phạm quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong vận chuyển thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm (Theo hành vi quy định tại Điều 10 Nghị định 115/2018/NĐ-CP và được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 124/2021/NĐ-CP).

Điều 7. Vi phạm quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc loại hình cơ sở chế biến suất ăn sẵn, căng tin kinh doanh ăn uống, bếp ăn tập thể; bếp ăn, nhà hàng ăn uống, nhà hàng ăn uống của khách sạn, khu nghỉ dưỡng; cửa hàng ăn uống, cửa hàng, quầy hàng kinh doanh thức ăn ngay, thực phẩm chín và các loại hình khác thực hiện việc chế biến, cung cấp thực phẩm (Theo hành vi quy định tại Điều 15 Nghị định 115/2018/NĐ- CP và được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 124/2021/NĐ-CP).

Điều 8. Vi phạm quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong kinh doanh thức ăn đường phố (Theo hành vi quy định tại Điều 16 Nghị định 115/2018/NĐ-CP và được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 124/2021/NĐ-CP).

Điều 9. Vi phạm quy định về Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (Theo hành vi quy định tại Điều 18 Nghị định 115/2018/NĐ-CP và được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 124/2021/NĐ-CP).

Chương III: Tổ chức thực hiện

Điều 10. Trách nhiệm tổ chức thực hiện Điều 11. Hiệu lực thi hành

* 1. **Nội dung cơ bản của Nghị quyết**

# Các hành vi vi phạm hành chính áp dụng mức tiền phạt quy định tại Nghị quyết (Chương II, Điều 5, 6, 7, 8, 9 Nghị quyết)

Nghị quyết này áp dụng với các hành vi vi phạm quy định tại: Khoản 1, 2 (điểm b, c), 3, 4, 6 Điều 9; Khoản 1, 2, 3 Điều 10; Khoản 1, 3, 4, 5 điều 15; Khoản

1, 2 Điều 16; Khoản 1, 2, 3 Điều 18 Nghị định 115/2018/NĐ-CP, Nghị định 124/2021/NĐ-CP.

Đây là những hành vi có mức độ vi phạm thường xuyên trên thực tế, có mức độ ảnh hưởng và phạm vi tác động lớn đối với vấn đề an toàn thực phẩm. Cụ thể:

* Hành vi vi phạm quy định về điều kiện chung bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, bảo quản thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm (Điều 5);
* Hành vi vi phạm quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong vận chuyển thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm (Điều 6);
* Hành vi vi phạm quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc loại hình cơ sở chế biến suất ăn sẵn, căng tin kinh doanh ăn uống, bếp ăn tập thể; bếp ăn, nhà hàng ăn uống, nhà hàng ăn uống của khách sạn, khu nghỉ dưỡng; cửa hàng ăn uống, cửa hàng, quầy hàng kinh doanh thức ăn ngay, thực phẩm chín và các loại hình khác thực hiện việc chế biến, cung cấp thực phẩm (Điều 7);
* Hành vi vi phạm quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong kinh doanh thức ăn đường phố (Điều 8);
* Vi phạm quy định về Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (Điều 9).

# Mức tiền phạt (Điều 3)

Theo Quy định tại Khoản 1 Điều 33 Luật Thủ đô năm 2024 quy định:

*“1. Việc xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn Thành phố được áp dụng các quy định sau đây:*

*a) Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức tiền phạt cao hơn nhưng không quá 02 lần mức tiền phạt chung do Chính phủ quy định và không vượt quá mức phạt tối đa theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đối với một số hành vi vi phạm hành chính tương ứng”*

Theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết:

*“1. Mức tiền phạt đối với các hành vi vi phạm hành chính quy định tại Chương II Nghị quyết này bằng 02 (hai) lần mức tiền phạt đối với các hành vi vi phạm hành chính tương ứng áp dụng cho cá nhân, tổ chức tại Nghị định 115/2018/NĐ-CP và không vượt quá mức phạt tối đa theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.*

*2. Mức tiền phạt quy định tại Chương II Nghị quyết này là mức phạt đối với cá nhân, trừ quy định tại khoản 5 Điều 5 và Điều 9 là mức phạt đối với tổ chức. Đối với cùng một hành vi vi phạm hành chính thì mức tiền phạt đối với tổ chức bằng 02 lần mức tiền phạt đối với cá nhân.”*

# Thẩm quyền xử phạt (Điều 4)

Theo Quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 33 Luật Thủ đô năm 2024 quy định: *“Người có thẩm quyền phạt tiền đối với các hành vi vi phạm hành chính do Chính phủ quy định trong các lĩnh vực quy định tại điểm a khoản này có thẩm quyền xử phạt tương ứng với mức tiền phạt cao hơn do Hội đồng nhân dân Thành*

*phố quy định đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực đó.”*

Đối với thẩm quyền xử phạt tại Nghị quyết quy định theo đúng quy định tại Luật Thủ đô, người có thẩm quyền phạt tiền đối với các hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm có thẩm quyền xử phạt tương ứng với mức tiền phạt cao hơn đối với các hành vi vi phạm quy định tại Nghị quyết.

# Về điều khoản chuyển tiếp (Điều 11)

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 11

*“Đối với những hành vi vi phạm hành chính quy định tại Chương II của Nghị quyết, xảy ra trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực, sau đó mới bị phát hiện hoặc đang xem xét giải quyết, thì áp quy định của Nghị định 115/2018/NĐ-CP đối với cá nhân, tổ chức vi phạm.”*

1. **Điểm mới, quy định vượt trội so với pháp luật hiện hành**

Thành phố Hà Nội là địa bàn có hoạt động an toàn thực phẩm vô cùng phức tạp, việc áp dụng chính sách tạo sự răn đe, tạo lập môi trường kinh doanh lành mạnh, thúc đẩy kinh tế phát triển bền vững. Thực hiện chỉ đạo của Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố trong việc xây dựng cơ chế, chính sách riêng, đặc thù theo quy định của Luật Thủ đô năm 2024 để đảm bảo trật tự, an toàn xã hội trong lĩnh vực an toàn thực phẩm. Việc tăng mức xử phạt bằng 02 lần mức xử phạt vi phạm hành chính được quy định đối với các hành vi vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố. Qua đó, tạo sự răn đe, góp phần hạn chế phát sinh các vi phạm về an toàn thực phẩm trên địa bàn các quận, huyện, thị xã của Thủ đô. Thành phố Hà Nội là địa bàn có dân cư đông, di biến động dân cư phức tạp, các nhu cầu cơ bản cuả cuộc sống rất đa dạng. Việc áp dụng chính sách góp phần hạn chế phát sinh các vi phạm về an toàn thực phẩm trên địa bàn, qua đó, đảm bảo an toàn về sức khoẻ cho người dân Thủ đô.

Nghị quyết đảm bảo chính sách được thực hiện ổn định, không tác động xấu đến kinh tế, xã hội, không tăng thủ tục hành chính, không gây xáo trộn đời sống dân sinh. Nghị quyết không làm phát sinh thủ tục hành chính.